

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN A
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/HSST
Ngày: 16/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị T L

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1, Bà Hồ Thị K L

2, Ông Phan Công N

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Võ An T, cán bộ Tòa án nhân dân Quận A.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A tham gia phiên tòa:* Ông Tô Văn Tông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận A, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/HSST, ngày 04/4/2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2019/QĐXXST-HS, ngày 26/4/2019 đối với:

Bị cáo Trần Công T(Cù Lủ), sinh năm 1989, tại Cần Thơ.

Đăng ký thường trú: 22/23/78C Mạc Đĩnh Chi, phường AC, Quận A, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Lan C và bà Lâm Thị Kim Y; anh chị em ruột có 01 người; vợ là Phan Thị Kim O (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2013; Tiền sự: Không; Tiền án: Vào ngày 24/3/2017, bị Tòa án nhân dân Quận A, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 17/7/2018.

Bị cáo bị bắt ngày: 12/01/2019. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Lan C

Địa chỉ: 22/23/78C Mạc Đĩnh Chi, phường AC, Quận A, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút, ngày 11/01/2019, sau khi nhận tin báo của quần chúng nhân dân, có đối tượng là nam, điều khiển xe mô tô biển số 65B2-23071, đang dừng

trước Khách sạn 178, phường LB, Quận A. Nhiều nghi vấn liên quan đến ma túy. Công an phường HL đã cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Quận A, tiến hành khám xét khẩn cấp người và phương tiện đối với đối tượng Trần Công T, thu giữ:

- 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu (thu giữ trong túi quần jean phía trước, bên trái T đang mặc);
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen;
- 01 xe mô tô biển số 65B2-230.71

Tại kết luận giám định số 122/KL-PC09, ngày 18/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon gửi giám định có chữ ký ghi tên Trần Công T là ma túy, khối lượng 0,1060gram loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Trần Công T khai nhận, sử dụng trái phép chất ma túy được khoảng 01 tuần trước khi bị bắt, loại ma túy T sử dụng là ma túy đá.

Vào ngày bị bắt, khoảng 22 giờ, T nhận được điện thoại của một người tên Tuấn (chưa rõ lai lịch) rủ đến khách sạn 178 đường Lê Bình, phường HL để sử dụng ma túy. Đồng ý, nên điều khiển xe mô tô biển số 65B2-230.71 đến điểm hẹn. Trên đường đi, T gặp Tuấn, Tuấn có đưa ma túy kêu T đến khách sạn trước, Tuấn sẽ đến sau. Khi đến trước khách sạn 178, T đang chờ Tuấn thì bị lực lượng chức năng khám xe và thu giữ ma túy, số ma túy này T cất giấu tại túi quần jean phía trước bên trái mà T đang mặc.

Qua xác minh, chiếc xe mô tô 65B2-230.71 là tài sản của ông Trần Lan C, là cha ruột bị cáo. Bị cáo lấy xe này đi sử dụng ma túy, ông Lan C không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho ông C.

Người tên Tuấn mà bị cáo khai đã đưa ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không rõ tên và địa chỉ, nên cơ quan chức năng tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKSNK ngày 02/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận A đã quyết định truy tố bị cáo Trần Công T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và điều luật đối với bị cáo. Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện. Phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Cụ thể, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về nhân thân, bị cáo có cha là người có công, được tặng huân chương kháng chiến.

Bị cáo T là người có tiền án, vào năm 2017, bị Tòa án nhân dân Quận A tuyên phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 17/7/2018. Như vậy, lần này bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích, nên đề nghị áp dụng tình tiết tái phạm đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h Điều 52 Bộ luật Hình đối với bị cáo;

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Công T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng trong vụ án. Cụ thể:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ;

Đề nghị trả lại điện thoại di động đã thu giữ cho bị cáo.

Đề nghị ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại xong chiếc xe mô tô biển số 65B2-230.71 cho ông Trần Lan Cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận bản thân nghiện ma túy. Thừa nhận hành vi phạm tội đúng như quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận A đã truy tố.

Tại hồ sơ, bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang không thống nhất. Tại bản tự khai ngày 11/01/2019 (bl 70) bị cáo xác định ma túy là do bị cáo mua để sử dụng. Tại bản tự khai ngày 12/01/2019 và ngày 15/01/2019, (bl 71; 72) và tại phiên tòa bị cáo khai số ma túy là do một người nam tên Tuấn đưa bị cáo cất giữ để cả hai sử dụng chung. Tại biên bản ghi khai ngày 12/01/2019, bị cáo khai số ma túy là do “một người bạn tên Tuấn đưa cho tôi 01 gói ma túy, tôi bỏ vào túi quần, Tuấn kêu tôi đứng đợi một chút, Tuấn bỏ đi khoảng 5 phút thì lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện ma túy trong người tôi” (bl 60). Như vậy qua lời khai của bị cáo có sự không thống nhất về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ. Tại phiên tòa, bị cáo xác định lại số ma túy là do Tuấn đưa cho bị cáo. Như vậy, mặc dù bị cáo quanh co về cách thức có được số ma túy, nhưng thống nhất về nguồn gốc ma túy và mục đích của hành vi tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Vào ngày bị bắt, kiểm tra nhanh phát hiện bị cáo dương tính với ma túy. Bị cáo thừa nhận có sử dụng ma túy trước đó. Như vậy, bị cáo bị bắt trong tình trạng có sử dụng ma túy, và đang tàng trữ ma túy trong người để chuẩn bị sử dụng.

Hội đồng xét xử xác định, Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết về xã hội và pháp luật. Biết rất rõ những hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện. Như vậy, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Mặc dù bị cáo có quan hệ về cách thức để có ma túy, nhưng cũng thừa nhận hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo đối với bị cáo. Tại hồ sơ thể hiện, cha bị cáo ông Trần Lan Cao là người có công, được tặng thưởng Huân chương chiến công. Tại phiên tòa ông Lan C cũng yêu cầu Tòa án xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này là tái phạm.

[5] Về vật chứng vụ án: Số lượng ma túy còn lại sau giám định, trong gói niêm phong số 122/KL-PC09, ngày 18/01/2019 là chất biệt dược, nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng đã thu giữ khác gồm:

- 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, có kèm sim số 0939222356, là của bị cáo. Bị cáo dùng điện thoại gắn sim số này làm công cụ liên lạc với Tuấn, để thỏa thuận thời gian, địa điểm để cùng nhau sử dụng ma túy, nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Xe mô tô biển số 65B2-230.71, là tài sản của ông Trần Lan C. Bị cáo dùng xe này đi thực hiện hành vi phạm tội ông Lan C không biết. Nên Cơ quan chức năng đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu là ông Lan C, ông C đã nhận lại xong và không có ý kiến gì thêm (bl 45; 47; 47).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Công T (Cù Lủ) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công T (Cù Lủ) 02 (hai) năm tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 12/01/2019.

Về vật chứng:

- Tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong gói niêm phong số 122/KL-PC09, ngày 18/01/2019, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ (bl 37).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, có gắn sim số 0939222356.

(các vật chứng trên được tạm giữ tại cơ quan Thi hành án Quận A, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/4/2019).

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản là chiếc xe mô tô 65B2-230.71 cho chủ sở hữu là ông Trần Lan C, ông C đã nhận lại xong.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án TP Cần Thơ;
- Công an TP Cần Thơ;
- Viện kiểm sát TP Cần Thơ;
- Viện kiểm sát Q. NK;
- Công an Q. NK;
- Thi hành án DS Q. NK;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ;

Nguyễn Thị Thùy Linh